TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94**/2018/HS-ST
Ngày: 25-9-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng..

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh ngày 01 tháng 4 năm 1978 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 44 phường E, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Q (c) và bà Lê Thị A (c); tiền án: Không,tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2018. *Có mặt.*

- *Bị hại*:

1. **Công ty TNHH Công nghệ N** - Trụ sở: Tổ 33 phường Q, quận S, thành phố Đà Nẵng - Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn I - Chức vụ: Giám đốc. *Vắng mặt*

2. **Công ty TNHH TM-DV&Tin học G** - Trụ sở: số 120 đường R, thành phố Đà Nẵng - Người đại diện theo pháp luật: ông V - Chức vụ: Giám đốc. *Có mặt*

3. **Công ty TNHH MTV thương mại M** - Trụ sở: số 46 đường B, thành phố Đà Nẵng - Người đại diện theoủy quyền: ông Nguyễn X - Chức vụ: Đại diện thương mại (Văn bản ủy quyền ngày 30/6/2017). *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. **Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Đ** - Trụ sở: tầng 5, số 03 đường U, thành phố Hà Nội - Người đại diện theo pháp luật: ông Phí Đình K. *Vắng mặt*

2. Ông **Hồ Văn O** - Sinh năm 1970 - Địa chỉ: số 422 đường P, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

3. Ông **Lữ Mạnh H** - Sinh năm 1974 - Địa chỉ: số 76 đường P, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

4. Ông **Nguyễn Hoàng D** - Sinh năm 1986 - Địa chỉ: số 456 đường P, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

- *Người làm chứng :*

1. Ông Nguyễn Ngọc Y. *Vắng mặt*
2. Ông Nguyễn Hữu D. *Vắng mặt*
3. Ông Nguyễn X. *Có mặt*
4. Ông Hồng Thanh S. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T làm cộng tác viên cho Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ Đ chi nhánh Đà Nẵng tại Tầng 8, Tòa nhà Bưu Điện số 271 đường L, thành phố Đà Nẵng. Tuấn có nhiệm vụ tìm khách hàng cho Công ty Đ.

Từ ngày 28/02/2017 đến đầu tháng 5/2017, Lê Minh T tự xưng Phó giám đốc kinh doanh của Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ Đ liên hệ gặp anh Nguyễn Hữu D là nhân viên kinh doanh của Cửa hàng điện tử F thuộc Công ty TNHH Công nghệ N ở số 113 đường J, phường W, quận Z, thành phố Đà Nẵng để đặt mua 08 máy laptop hiệu Dell Inspiron 3559 core i5, 03 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3568 core i5, 02 máy tính bảng Apple Ipad Air 2, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 2017 màu vàng với tổng số tiền là 170.660.000đ. T giới thiệu mình là Phó giám đốc của Công ty Đ, cung cấp mã số thuế của công ty và địa chỉ văn phòng chi nhánh công ty tại tầng 8, Tòa nhà Bưu Điện số 271 đường L, thành phố Đà Nẵng nhằm để anh D tin tưởng bán hàng cho T. Khi T nhận được tài sản không trả tiền mà hẹn sẽ thanh toán chuyển khoản sau. Sau khi nhận tài sản từ nhân viên cửa hàng F, T đem bán cho tiệm cầm đồ O ở số 422 đường P, thành phố Đà Nẵng 04 lần với giá: 07 laptop hiệu Dell giá 9.000.000đ/máy, 02 máy Apple Ipad Air 2 giá 5.000.000đ/máy, 01 điện thoại Samsung A7 2017 giá 6.000.000đ. T bán cho tiệm cầm đồ K ở số 76 đường P, thành phố Đà Nẵng 02 máy laptop hiệu Dell với giá 9.000.000đ/máy; bán cho tiệm mua bán máy tính D ở số 456 đường P, thành phố Đà Nẵng 02 máy laptop hiệu Dell với giá 9.500.000đ/máy.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 389 ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá quận Thanh Khê xác định giá trị của 07 máy laptop hiệu Dell Inspiron 3559 core i5, 03 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3568 core i5, 02 máy tính bảng Apple Ipad Air 2 là: 147.180.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 135 ngày 31/5/2018 của Hội đồng định giá quận Thanh Khê xác định giá trị của 01 máy laptop hiệu Dell Inspiron 3559 core i5, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 2017 là: 23.480.000đ.

Tổng giá trị tài sản Lê Minh T chiếm đoạt của Công ty TNHH Công nghệ N là 170.660.000đ.

Với phương thức, thủ đoạn như trên, ngày 06/5/2017 Lê Minh T liên hệ với nhân viên bán hàng của Công ty TNHH TM-DV&Tin học G ở số 120 đường R, thành phố Đà Nẵng đặt mua 03 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3567 core i5 với số tiền 39.321.000đ. Sau khi nhận được đơn đặt hàng, vì tin tưởng T đặt hàng mua cho công ty nên nhân viên công ty đã bàn giao và nghiệm thu thiết bị theo đúng đơn đặt hàng cho Lê Minh T, T hẹn 10 ngày sau sẽ thanh toán chuyển khoản nhưng không thanh toán. T đem bán 03 máy tính cho tiệm mua bán máy tính D với giá 9.500.000đ/máy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 388 ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá quận Thanh Khê xác định giá trị của 03 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3567 core i5 là: 39.321.000đ.

Ngày 17/5/2017, Lê Minh T liên hệ gặp anh Nguyễn B là nhân viên kinh doanh của Công ty TNHH MTV Thương mại M để đặt mua 03 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3567 core i5 với số tiền 44.970.000đ. Ngày 18/5/2017, T đến Công ty M để nhận hàng. Do tin tưởng T đặt mua hàng cho Công ty Đ nên anh B đồng ý cho T nhận tài sản. Sau đó T đem bán cho tiệm mua bán máy tính D với giá 9.500.000đ/máy.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 387 ngày 18/10/2017 của Hội đồng định giá quận Thanh Khê xác định giá trị của 03 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3567 core i5 là 44.970.000đ.

Tổng giá trị tài sản Lê Minh T đã chiếm đoạt của Công ty TNHH Công nghệ N, Công ty TNHH TM-DV&Tin học G, Công ty TNHH MTV Thương mại K là 254.951.000đ.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán tài sản đã chiếm đoạt T tiêu xài cá nhân hết.

* Vật chứng thu giữ:

- 02 bảng tên mang tên Lê Minh T có chức danh Phó giám đốc kinh doanh, nền màu vàng, chữ đỏ-đen.

- 01 hộp đựng danh thiếp bằng kim loại mầu nâu - trắng, bên trong có 08 danh thiếp có lô gô của Công ty Dịch vụ bảo vệ Đ chi nhánh Đà Nẵng tại Tầng 8, Tòa nhà Bưu Điện, số 217 đường L, phường W, quận Z, thành phố Đà Nẵng.

* Về dân sự:

- Công ty TNHH Công nghệ N yêu cầu bồi thường 170.000.000đ, Công ty TNHH TM-DV&Tin học G yêu cầu bồi thường 44.970.000đ, Công ty TNHH MTV Thương mại M yêu cầu bồi thường 39.321.000đ.

- Gia đình Lê Minh T nộp để khắc phục hậu quả số tiền 50.000.000đ.

*Tại Bản cáo trạng số: 98/CT-VKSTK ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo" điểm a khoản 3 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Lê Minh T từ 06 năm đến 07 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 584, 585, 587 của Bộ luật Dân sự năm 2015 để buộc Lê Minh T bồi thường cho: Công ty TNHH Công nghệ N số tiền 170.000.000đ, Công ty TNHH TM-DV&Tin học G số tiền 44.970.000đ, Công ty TNHH MTV Thương mại M số tiền 39.321.000đ.

Tại phiên tòa, đại diện các bị hại yêu cầu xét xử nghiêm đối với bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Tôi rất ân hận về việc làm sai trái của bản thân, tôi xin lỗi những người bị hại, gia đình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho tôi, để tôi sớm được trở về làm lại cuộc đời, bồi thường cho các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ trong hồ sơ

vụ án cũng như lời khai của những người đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Có căn cứ để xác định: Bằng thủ đoạn gian dối giả mạo là Phó giám đốc kinh doanh của Công ty Dịch vụ bảo vệ Đ chi nhánh Đà Nẵng để mua sắm các trang thiết bị cho công ty, trong thời gian từ ngày 28/02/2017 đến ngày 17/5/2017 Lê Minh T đã chiếm đoạt của Công ty TNHH Công nghệ N 08 máy laptop hiệu Dell Inspiron 3559 core i5, 03 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3568 core i5, 02 máy tính bảng Apple Ipad Air 2, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 2017 có giá trị là 170.660.000đ; Công ty TNHH TM-DV&Tin học G 03 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3567 core i5 có giá trị 39.321.000đ; Công ty TNHH MTV Thương mại M 03 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3567 core i5 có giá trị 44.970.000đ. Tổng giá trị tài sản Lê Minh T đã chiếm đoạt là 254.951.000đ. Hành vi của Lê Minh T thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 của Bộ luật hình sự năm 1999 như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố.

Bị cáo là người trưởng thành có sức khỏe nhưng do ham hưởng thụ, lười lao động nên bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội để có tiền thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất lòng tin trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến môi trường kinh doanh cũng như tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần thiết phải xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên căn cứ vào Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, HĐXX quyết định xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về dân sự:

Công ty TNHH Công nghệ N yêu cầu bồi thường 170.000.000đ, Công ty TNHH TM-DV&Tin học G yêu cầu bồi thường 44.970.000đ, Công ty TNHH MTV Thương mại M yêu cầu bồi thường 39.321.000đ là có cơ sở nên cần căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự năm 2015 để chấp nhận.

[5] Tang vật của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xét thấy:

- Đối với 02 bảng tên mang tên Lê Minh T có chức danh Phó giám đốc kinh doanh, nền màu vàng, chữ đỏ-đen; 01 hộp đựng danh thiếp bằng kim loại mầu nâu - trắng, bên trong có 08 danh thiếp có lôgô của Công ty Dịch vụ bảo vệ Đ chi nhánh Đà Nẵng tại Tầng 8, Tòa nhà Bưu Điện, số 217 đường L, phường W, quận Z, thành phố Đà Nẵng là những tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 50.000.000đồng gia đình bị cáo Lê Minh T đã tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả cho Lê Minh T nên cần quy trữ để thi hành án.

[6] Đối với ông Hồ O, Lữ Mạnh H, Nguyễn Hoàng D là chủ các tiệm cầm đồ O, K, tiệm mua bán máy tính D có hành vi mua tài sản của Lê Minh T. Qua điều tra, T khai ngay sau khi nhận tài sản, T đem đến các tiệm cầm đồ O, K, tiệm mua bán máy tính D và nói là tài sản mới mua trả góp, có giấy tờ giao nhận thiết bị và hóa đơn thanh toán, đang cần tiền nên bán. Các chủ tiệm tin tưởng nên cũng đồng ý mua lại các tài sản từ T, không biết tài sản trên do T phạm tội mà có. Hiện các chủ tiệm đã bán các tài sản này cho khách vãng lai, không thu hồi được. Cơ quan CSĐT không truy cứu trách nhiệm là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[7] *Về án phí*: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội bị cáo Lê Minh T phải chịu án phí như sau:

- Án phí HSST: 200.000 đồng

- Án phí DSST đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại là 254.291.000đ nhưng gia đình bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo nộp khắc phục hậu quả số tiền 50.000.000đ nên bị cáo chỉ phải chịu án phí đối với số tiền là 254.291.000đ - 50.000.000đ = 204. 291.000đ. Số tiền án phí dân sự sơ thẩm cụ thể mà bị cáo phải chịu là: 204. 291.000đ x 5% = 10.214.550đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

***Tuyên bố*:** Bị cáo Lê Minh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

1/ Căn cứ: điểm a khoản 3 Điều 139 của Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015,

Xử phạt **Lê Minh T: 06 (Sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07 tháng 5 năm 2018.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585 của Bộ luật dân sự năm 2015:

- Buộc Lê Minh T phải bồi thường cho Công ty TNHH Công nghệ N số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc Lê Minh T phải bồi thường cho Công ty TNHH TM-DV&Tin học G số tiền 44.970.000đ (Bốn mươi bốn triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc Lê Minh T phải bồi thường cho Công ty TNHH MTV Thương mại M số tiền 39.321.000đ (Ba mươi chín triệu ba trăm hai mươi mốt ngàn đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Về xử lý tang vật: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bảng tên mang tên Lê Minh T có chức danh Phó giám đốc kinh doanh, nền màu vàng, chữ đỏ-đen; 01 hộp đựng danh thiếp bằng kim loại mầu nâu - trắng, bên trong có 08 danh thiếp có lô gô của Công ty Dịch vụ bảo vệ Đ chi nhánh Đà Nẵng tại Tầng 8, Tòa nhà B, số 217 đường L, phường W, quận Z, thành phố Đà Nẵng.

- Quy trữ để thi hành án số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27.8.2018).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ quốc hội;

Buộc Lê Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST, 10.214.550đ (Mười triệu hai trăm mười bốn ngàn năm trăm năm mươi đồng) án phí DSST.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) kết quả xét xử.

Nơi nhận:
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQTHAHS Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Bị cáo, bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

DƯƠNG THỊ THÁI